TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày: 17 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Minh Tiếp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hứa Văn Soi

Bà Nguyễn Thị Như Kiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Phước Lộc – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam - Kiểm sát viên sơ cấp.

Vào ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Thành T (tên gọi khác: không), sinh ngày 06/5/1989 tại Châu Thành A, Hậu Giang; nơi ĐKTT: ấp 4A, thị trấn BNg, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; Chổ ở hiện nay: ấp 1, xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: kinh doanh nhà trọ; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị Kim E; vợ Nguyễn Trần Tuyết L, sinh năm: 1993 (đã ly hôn); con có 02 người; Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/02/2024 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 9A1, xã VB, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

Người chứng kiến

Lê Bích L, sinh năm: 1973 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 22/02/2024 Công an xã Vị Thanh chủ trì phối hợp Công an huyện Vị Thuỷ kiểm tra và bắt quả tang Trần Thành T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà trọ Sơn Tùng thuộc ấp 1, xã Vị Thanh, huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng - vàng được hàn kín bên trong có chứa các tinh thể trong suốt nghi là ma túy, 01 (một) bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma tuý (gồm 01 (một) đoạn ống thủy tinh có một đầu phình to có một ít chất rắn màu nâu nghi là ma túy, 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ, 01 (một) chai Trà Ô Long 1,5 lít nắp màu xanh đục 02 lỗ, 01 (một) hột quẹt gas có gắn đầu tiêm.

Tại thời điểm kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn Đ, đang ở trong nhà trọ Sơn Tùng qua làm việc Điền thừa nhận trước đó có sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với Tâm nên mời về cơ quan Công an làm việc.

* Kết quả điều tra xác định:

Vào ngày 20/02/2024 Trần Thành T mua ma túy của một người tên Hào (không rõ nhân thân) ở khu dân cư 13000 thuộc xã Vị Thanh, huyện Vị Thuỷ, tỉnh Hậu Giang với giá 200.000 đồng về để trong phòng ngủ của T tại nhà trọ Sơn Tùng. Đến chiều ngày 21/02/2024, T lấy một ít ma tuý ra để sử dụng, sử dụng xong T để trên kệ, phía dưới tấm gương treo tường trong phòng ngủ. Một lát sau, Nguyễn Văn Đ vào phòng của Tâm và hỏi: "có gì chơi không anh", ý Đ hỏi T là có ma tuý chơi không, khi đó T trả lời: "trên kệ đó, có chơi lại chơi", Đ lấy ma tuý để sử dụng, sử dụng xong thì Đ đi ra phía trước để coi mở cửa nhà trọ cho khách ra vào. Đến sáng ngày 22/02/2024 thì T bị Công an bắt quả tang.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra T thay đổi lời trình của mình để nhằm mục đích chối tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cho Đ, lời khai của T không đúng với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai suốt trong quá trình tạm giữ, biên bản tự khai cũng như lời khai của Đ (bút lục 03-04; 09; 13-17).

Căn cứ vào Kết luận giám định số 87/KL-KLHS ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang, kết luận tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,06981 gam, loại Methamphetamine và tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối

lượng 0,05898 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là 0,12879 gam, loại Methamphetamine.

* Việc tạm giữ, thu giữ đồ vật, tài liệu:

1. Chai nhựa, số lượng: 1 cái, đặc điểm: có dòng chữ trà ô long màu xanh lá cây và màu đen, nắp màu trắng thủng hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ, một lỗ gắn ống thuỷ tinh phình to một đầu có chứa chất rắn màu nâu nghi là ma tuý.

2. Ống quẹt gas, số lượng: 1 cái.

3. Bao gói được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký tên Đặng Thị Phương L (Người chứng kiến) và Trần Thành Đ (Người niêm phong) niêm phong vụ số 87/2024 ngày 27 tháng 02 năm 2024, số lượng: 1 cái.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT - VKS - HVT ngày 14/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy đã truy tố bị cáo Trần Thành T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thành T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù tháng tù.

Áp dụng: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt trong trường hợp phạm nhiều tội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2024

Về vật chứng vụ án tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng có liên quan đến vụ án là vật cấp lưu hành, dụng cụ dùng vào việc phạm tội.

Ý kiến bị cáo tại phiên toà: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

[1.1] Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Người vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ nên việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[2] Về nội dung và tình tiết của vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận vào ngày 20/02/2024 bị cáo có mua ma túy của một người tên Hào ở 13000 thuộc xã Vị Thanh, huyện Vị Thủy với giá 200.000 đồng về để trong phòng ngủ của bị cáo tại nhà trọ Sơn Tùng. Đến chiều ngày 21/02/2024 bị cáo lấy số ma túy trên đỗ vào bộ dụng cụ sử dụng của mình và sử dụng một mình. Số ma túy còn lại bị cáo hàn kín và để cất dấu dưới tấm gương trong phòng ngủ, sau đó bị cáo với Đ nhậu. Sau đó, bị cáo tiếp tục sử dụng ma túy, sử dụng xong thì nằm chơi game. Thừa nhận khi Đ bước vào phòng hỏi sử dụng ma túy thì bị cáo đồng ý cho Đ sử dụng ma túy.

Đối với lời khai của Đ trong quá trình điều tra xác định: Đ và bị cáo có quen biết nhau nên Đ lại nhà trọ Sơn Tùng của bị cáo để ở dọn dẹp phòng trọ và mở cửa cho khách trọ. Đến tối ngày 21/02/2024 Đ và bị cáo nhậu tại phòng ngủ của bị cáo trong lúc nhậu bị cáo có hỏi Đ "Dạo này còn chơi đồ không" có nghĩa là còn sử dụng ma túy không, Đ trả lời "còn, có thì chơi hà anh ơi", sau đó bị cáo trả lời "Ừ đợi tý". Sau đó, Đ và bị cáo nhậu được một lúc rồi nghỉ. Đ dọn dẹp và rửa chén. Khoảng 30 phút sau, Đ đi vào phòng ngủ của bị cáo và Đ hỏi "có gì chơi không anh" nghĩa là có ma túy chơi không, thì bị cáo trả lời "trên bàn đó có chơi thì lại chơi" nghe vậy Đ đi lại cái bàn cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy của bị cáo. Khi Đ vào phòng, bị cáo đã đổ ma túy vào bộ dụng cụ và đã hút trước, khi Đ vào và hỏi bị cáo để sử dụng ma túy thì được bị cáo đồng ý, nên Đ mới sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang, tờ tường trình của bị cáo phù hợp với tờ tường trình, lời khai khác của Đ trong suốt quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ (như biên bản khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy…). Căn cứ bản kết luận giám định số 87/KL-KTHS ngày 27/02/2024

của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: Mẫu tinh thể chứa trong 01 (một) đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,06981 gam, loại Methamphetamine và tinh thể trong suốt chứa trong 01 (một) dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,05898 gam, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng là 0,12879 gam đây là lượng ma túy còn sót lại bị cáo tàng trữ cất dấu để tiếp tục sử dụng cho những lần tiếp theo. Do đó hành vi của bị cáo Tâm đủ yếu tố cấu thành tội phạm như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng điều khoản quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rất rõ việc cất dấu, tàng trữ chất ma túy để sử dụng và gợi ý khởi xướng cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng, địa điểm cho người khác cùng sử dụng trái phép chất ma tuý là xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đã gây ra biết bao hệ lụy cho chính bản thân, gia đình của bị cáo và làm ảnh hưởng xấu đến xã hội, mất an ninh trật tự tại địa phương là tệ nạn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra tại phiên tòa gia đình bị cáo cung cấp bằng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng là bà cóc nội của bị cáo nên vận dụng thêm cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo phần hình phạt để khoan hồng cho bị cáo cho cả 02 tội danh.

[6]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ những vật chứng của vụ án là hàng cấm tàng trữ, hàng cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng cao dùng vào việc phạm tội.

[7]. Các vấn đề khác:

[7.1]. Đối với người bán ma túy cho bị cáo nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định.

[7.2]. Đối với Nguyễn Văn Đ có cùng sử dụng trái pháp chất ma túy với bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang chuyển xử phạt hành chính theo quy định.

[8]. Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của kiểm sát viên tham gia phiên tòa và mức hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận.

[9]. Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thành T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Thành T mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22 tháng 02 năm 2024.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Thành T mức án 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22 tháng 02 năm 2024.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo trong trường hợp phạm nhiều tội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22 tháng 02 năm 2024.

[2]. Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Thành T 45 ngày (kể từ ngày 17/9/2024) để đảm bảo việc thi hành án.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

1. Chai nhựa, số lượng: 1 cái, đặc điểm: có dòng chữ trà ô long màu xanh lá cây và màu đen, nắp màu trắng thủng hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu đỏ, một lỗ gắn ống thuỷ tinh phình to một đầu có chứa chất rắn màu nâu nghi là ma tuý.

2. Ống quẹt gas, số lượng: 1 cái.

3. Bao gói được niêm phong có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký tên Đặng Thị Phương L (Người chứng kiến) và Trần Thành Đ (Người niêm phong) niêm phong vụ số 87/2024 ngày 27 tháng 02 năm 2024, số lượng: 1 cái.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2024 của Công an huyện Vị Thủy với Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang)

[4]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Thành T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/9/2024). Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án/tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Cơ quan CSĐT Công an h. Vị Thủy;
- Cơ quan THAHS h.Vị Thủy và tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, các đương sự có liên quan;
- Công bố bản án theo quy định;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Minh Tiếp